

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 03 tháng 01 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Võ Thị Bời

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 408/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 364/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Tấn H, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1990, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn T 2, xã N1, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Kh, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1984, có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1977; trú tại: Thôn T1, xã N2, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Bà Trần Kim H, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: Ấp P 3, xã V, huyện Th, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Đường T3, phường V1, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Đặng C, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: Thôn P1, xã H 1, huyện T, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay: 25 H, phường V2, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

- Bà Võ Thị D, sinh năm 1965; trú tại: Tổ 41 S, phường V3, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Hoàng Trọng D, sinh năm 1991, trú tại: Thôn T3, xã V4, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người làm chứng*:

- Ông Trần Thái H, sinh năm 1988; trú tại: 48/27 N, phường V5, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Trần Bá Th, sinh năm 1993; trú tại: Tổ 20 H, xã V6, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1985, trú tại: Tổ 18 T, phường V5, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Lê Minh Q, sinh năm 1975, trú tại: 16 N, phường P4, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tấn H do cần tiền tiêu xài. Từ ngày 20/11/2022 đến ngày 18/09/2023, Hùng đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Nha Trang. Cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 09 giờ ngày 20/11/2022, H bắt xe Grab đi đến dự án VT, tổ 14 B, phường V1, thành phố N1 rồi đi bộ đến trước quán nước “Hạnh” thấy có nhiều xe máy dựng trước quán, không có người trông coi nên H lén lút lấy trộm 01 xe máy hiệu Maiesty, mang biển kiểm soát 79N1- 78xx của bà Trần Kim H. Sau đó, H mang đến tiệm thu mua phế liệu ngã 3 nhà máy sợi, xã V7, thành phố N1 bán cho anh Hoàng Trọng D với số tiền 450.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, H bắt Grap đi đến dự án VT, tổ 14 B, phường V1, thành phố N1 rồi đi bộ đến trước quán cơm “Cô Loan” thấy có nhiều xe máy dựng trước quán, không có người trông coi nên Hùng lén lút lấy trộm 01 xe máy hiệu Romeo, mang biển kiểm soát 78H8-67xx của ông Đặng C. Sau đó, H bán cho một người (không rõ lai lịch) tại ngã 3 nhà máy sợi, xã V7, thành phố N1 với giá 500.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 23/11/2022, H bắt Grap đi đến dự án VT, tổ 14 B, phường V1, thành phố N1 rồi đi vào khu container văn phòng các nhà thầu. Thấy bãi giữ xe không có người trông coi nên H lén lút lấy trộm 01 xe máy hiệu Sirena, mang biển kiểm soát 79K6-98xx của ông Nguyễn Thanh S rồi điều khiển xe máy đi thì bị anh Trần Thái H và anh Trần Bá Th (là bảo vệ khu dự án) phát hiện bắt giữ và đưa H về Công an phường V1 làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 237/KL-HĐĐGTS ngày 08/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe máy hiệu Sirena, mang biển kiểm soát 79K6-98xx có giá trị 3.000.000đ (ba triệu đồng); 01 xe máy hiệu Maiesty, mang biển kiểm soát 79N1-78xx có giá trị 3.000.000đ (ba triệu đồng); 01 xe máy hiệu Romeo, mang biển kiểm soát 78H8-67xx có giá trị là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Vụ 4: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 18/09/2023, H đến trạm cứu hộ số 02 đường T, phường L, thành phố N1 thì thấy chiếc xe máy hiệu Citi, mang biển kiểm soát 79H1-037.xx của bà Võ Thị D không có người trông coi nên H lén lút lấy trộm rồi dắt đi thì bị anh Lê Minh Q và anh Nguyễn Văn A phát hiện bắt quả tang và đưa Hùng cùng tang vật về Công an phường L làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 398/KL-HĐĐGTS ngày 19/09/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe máy hiệu CITI, mang biển kiểm soát 79H1-037.xx có giá trị 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản Trần Tấn H đã trộm cắp là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 327/CT-VKSNT ngày 16 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Trần Tấn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tấn H từ 09 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thanh S, bà Võ Thị D không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Buộc bị cáo bồi thường cho ông Đặng C và bà Trần Kim H theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Giao lại cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang 01 khung xe máy kiểu dáng Wave, 02 bánh xe, 01 lốc máy có số máy VUMYG150FMH000561 để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Trần Tấn H khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại bà Trần Kim H yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000đ (hai triệu đồng) và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Thanh H, ông Đặng C, bà Võ Thị D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử

vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tấn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp các biên bản làm việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 20 và ngày 23/11/2022 tại dự án Vt, tổ 14 B, phường V1, thành phố N1, Trần Tấn H đã lén lút 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: xe máy hiệu Sirena, biển kiểm soát 79K6-98xx của ông Nguyễn Thanh H trị giá 3.000.000đ; xe máy hiệu Maiesty, biển kiểm soát 79N1- 78xx của bà Trần Kim H trị giá 3.000.000đ; xe máy hiệu Romeo, biển kiểm soát 78H8-67xx của ông Đặng C trị giá 3.000.000đ.

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 18/09/2023, tại địa chỉ số 02 đường T, phường L, thành phố N1, Trần Tấn H tiếp tục lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy hiệu Citi, biển kiểm soát 79H1-037.xx của bà Võ Thị D trị giá 3.000.000đ.

Tổng giá trị tài sản Trần Tấn H đã trộm cắp là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại ông Nguyễn Thanh H, bà Võ Thị D vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện ông Sang, bà Dung không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bị hại ông Đặng C: Tại đơn xin xét xử vắng mặt gửi Tòa án, ông yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe máy biển kiểm soát 78H8-67xx là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Tại phiên tòa, bà Trần Kim H yêu cầu bồi thường giá trị xe máy biển kiểm soát 79N1-78xx là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Xét thấy: Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì xe máy biển kiểm soát 78H8-67xx và xe máy biển kiểm soát 79N1-78xx đều có trị giá là 3.000.000đ. Do đó, yêu cầu bồi thường của ông C, bà H là có căn cứ chấp nhận. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông C 3.000.000đ và bồi thường cho bà H 2.000.000đ.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Trọng D: ông D vắng mặt tại phiên tòa nên tách ra giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 khung xe máy kiểu dáng Wave, 02 bánh xe, 01 lốc máy có số máy VUMYG150FMH000561 chưa xác định được chủ sở hữu nên giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Tấn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Đặng C 3.000.000đ (ba triệu đồng) và bồi thường cho bà Trần Kim H 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Bị hại ông Nguyễn Thanh H, bà Võ Thị D không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Trọng Du: Tách ra giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Quy định chung:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang 01 (một) khung xe máy kiểu dáng Wave, 02 (hai) bánh xe, 01 (một) ốc máy có số máy VUMYG150FMH000561 để xác minh làm rõ chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Trần Tấn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại bà Trần Kim H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại ông Nguyễn Thanh H, ông Đặng C, bà Võ Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang